

Số: 108 /2026/QĐ-UBND

Vĩnh Long, ngày 26 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định tiêu chí đặc thù và quy trình xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá trên biển; đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá hoạt động nội địa trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thủy sản số 18/2017/QH14;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của 15 Luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường số 146/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 41/2026/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Quy định tiêu chí đặc thù và quy trình xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá trên biển; đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá hoạt động nội địa trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tiêu chí đặc thù và quy trình xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá trên biển; đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá hoạt động nội địa trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 05... tháng 11 năm 2026.

2. Quyết định này bãi bỏ các văn bản sau:

a) Quyết định số 17/2019/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long về việc Quy định đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá hoạt động trong nội địa tỉnh Vĩnh Long.

b) Quyết định số 17/2023/QĐ-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2023 của Ủy

ban nhân dân tỉnh Bến Tre ban hành Quy định tiêu chí đặc thù và quy trình xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá trên biển trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

c) Quyết định số 18/2019/QĐ-UBND ngày 10 tháng 9 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh ban hành Quy định tiêu chí đặc thù và quy trình xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá trên biển; đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá hoạt động trong nội địa trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

d) Quyết định số 22/2023/QĐ-UBND ngày 25 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc sửa đổi, bổ sung Điều 3 Quy định tiêu chí đặc thù và quy trình xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá trên biển; đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá hoạt động trong nội địa trên địa bàn tỉnh Trà Vinh ban hành kèm theo Quyết định số 18/2019/QĐ-UBND ngày 10 tháng 9 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *neu*

Nơi nhận:

- Như khoản 3 Điều 2;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Cục KTVB&TCTHPL -Bộ Tư pháp;
- TT.Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh (để báo cáo);
- BTT. UBMTTQVN tỉnh;
- TT. UBND tỉnh;
- LĐVP. UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp (để cập nhật CSDLQG);
- Phòng: KTN, TH;
- Trung tâm TTĐH (đăng công báo);
- Lưu: VT, KTN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



neu
Nguyễn Quỳnh Thiện

QUY ĐỊNH

Tiêu chí đặc thù và quy trình xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá trên biển; đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá hoạt động nội địa trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long
(Ban hành kèm theo Quyết định số 108/2026/QĐ-UBND
ngày 26 tháng 10 năm 2026)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định tiêu chí đặc thù và quy trình xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá trên biển; đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá hoạt động nội địa trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long theo quy định tại khoản 1 Điều 62 Luật Thủy sản số 18/2017/QH14.

2. Đối tượng áp dụng

a) Tổ chức, cá nhân có trụ sở hoặc nơi đăng ký thường trú trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long có liên quan đến các hoạt động đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá.

b) Các cơ quan, đơn vị có liên quan đến hoạt động đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện

1. Việc cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá trên biển phải nằm trong chỉ tiêu hạn ngạch giấy phép khai thác thủy sản của tỉnh đã được Bộ Nông nghiệp và Môi trường giao đối với vùng khơi và hạn ngạch giấy phép khai thác thủy sản đã được Ủy ban nhân dân tỉnh công bố đối với vùng bờ và vùng lộng; phù hợp với quy hoạch, kế hoạch, định hướng phát triển bền vững nghề cá của tỉnh Vĩnh Long.

2. Công tác xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá trên biển phải đảm bảo công khai, minh bạch, đúng quy trình theo quy định pháp luật.

3. Tiêu chí ưu tiên xét cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá trên biển trên địa bàn tỉnh

Trường hợp số lượng hồ sơ xin cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá trên biển nộp nhiều hơn chỉ tiêu được cơ quan có thẩm quyền phân bổ hàng năm, thì xem xét thêm các tiêu chí ưu tiên theo thứ tự sau:

a) Nghề khai thác: Lưới vây, nghề câu, lưới rê, nghề chụp, hậu cần đánh bắt nguồn lợi thủy sản, nghề chong đèn.

b) Vật liệu vỏ tàu: Thép, vật liệu mới, gỗ.

c) Kích thước tàu: Tàu có kích thước lớn hơn, xét theo chiều dài.

d) Chấp hành các quy định của pháp luật: Tổ chức, cá nhân đề nghị cấp văn bản chấp thuận không vi phạm các quy định pháp luật về khai thác thủy sản; ưu tiên tổ chức, cá nhân có tàu thuộc diện huy động tham gia bảo vệ chủ quyền biển đảo.

đ) Ưu tiên tổ chức, cá nhân là chủ tàu chấp hành tốt các quy định về giám sát hành trình tàu cá, không vi phạm khai thác thủy sản bất hợp pháp; ứng dụng công nghệ hiện đại, thân thiện môi trường trong sản xuất; tham gia Tổ hợp tác, liên kết chuỗi tiêu thụ thủy sản.

Chương II

TIÊU CHÍ ĐẶC THÙ VÀ QUY TRÌNH XÉT DUYỆT HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ CẤP VĂN BẢN CHẤP THUẬN ĐÓNG MỚI, CẢI HOÁN, THUÊ, MUA TÀU CÁ TRÊN BIỂN; ĐÓNG MỚI, CẢI HOÁN, THUÊ, MUA TÀU CÁ HOẠT ĐỘNG NỘI ĐỊA TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH VĨNH LONG

Điều 3. Tiêu chí đặc thù cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá trên biển trên địa bàn tỉnh

1. Không cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán tàu cá các trường hợp sau:

a) Đóng mới, cải hoán tàu cá nghề lưới kéo, nghề lưới rê thu ngừ, nghề thuộc danh mục nghề, ngư cụ cấm sử dụng trong khai thác thủy sản theo quy định của pháp luật, nghề cấm phát triển khác theo quy định pháp luật (trừ trường hợp tàu cá nghề lưới kéo, nghề lưới rê thu ngừ cải hoán sang nghề khác) ;

b) Cải hoán tàu cá các nghề chuyển sang nghề lưới kéo, nghề lưới rê thu ngừ, nghề thuộc danh mục nghề, ngư cụ cấm sử dụng trong khai thác thủy sản theo quy định pháp luật, nghề cấm phát triển khác theo quy định pháp luật;

2. Không cấp văn bản chấp thuận thuê, mua tàu cá từ ngoài tỉnh về đăng ký tại tỉnh Vĩnh Long đối với các trường hợp sau:

a) Tàu cá có giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật tàu cá, giấy phép khai thác thủy sản không còn hiệu lực.

b) Tàu cá nghề lưới kéo, lưới rê thu ngư, nghề thuộc danh mục nghề, ngư cụ cấm sử dụng trong khai thác thủy sản theo quy định pháp luật, các nghề cấm phát triển khác theo quy định pháp luật.

3. Trường hợp chủ tàu có một tàu cá duy nhất bị tai nạn, chìm đắm (bị sự cố) phải hủy bỏ tàu và xóa đăng ký thì được xem xét cấp văn bản chấp thuận đóng mới hoặc mua tàu cá ngoài tỉnh để khôi phục sản xuất. Tàu cá đóng mới hoặc mua tàu cá ngoài tỉnh có nghề khai thác không phải là lưới kéo, lưới rê thu ngư.

Điều 4. Quy trình xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá trên biển

1. Tổ chức, cá nhân có nhu cầu đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá thực hiện thủ tục đề nghị cấp văn bản chấp thuận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long hoặc nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.

2. Thành phần hồ sơ, trình tự, thủ tục, thời gian thực hiện việc đề nghị cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá trên biển theo quy định tại Điều 43 Nghị định số 41/2026/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.

Điều 5. Quy định về đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá hoạt động trong nội địa thuộc địa bàn tỉnh

Không thực hiện việc cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá hoạt động trong nội địa thuộc địa bàn tỉnh.

Điều 6. Quy định gia hạn văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán tàu cá

Chủ tàu cá có văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán tàu cá hết hiệu lực, được gia hạn trong các trường hợp:

1. Đối với tàu đang thi công, chủ tàu được gia hạn 01 (một) lần, thời gian gia hạn hiệu lực văn bản chấp thuận đóng mới không quá 12 (mười hai) tháng; thời gian gia hạn hiệu lực văn bản chấp thuận cải hoán, thuê, mua tàu cá không quá 06 (sáu) tháng.

2. Đối với tàu chưa thi công nhưng chủ tàu cá vẫn còn nhu cầu đóng mới, cải hoán tàu cá, chủ tàu phải thực hiện lại thủ tục đề nghị cấp văn bản chấp thuận theo quy định.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Môi trường

1. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh công khai chỉ tiêu đóng mới tàu cá phù hợp với số lượng Giấy phép khai thác thủy sản được cấp mới theo hạn ngạch Giấy phép khai thác thủy sản đã được công bố.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến, triển khai, kiểm tra, giám sát việc thi hành Quy định này.

3. Chỉ đạo Chi cục Thủy sản, Kiểm ngư và Biển đảo tổ chức cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá theo đúng quy định; Tham mưu báo cáo tình hình đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá cho Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo quy định.

Điều 8. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các xã, phường

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, triển khai Quy định này đến các tổ chức, cá nhân có tàu cá trên địa bàn quản lý.

2. Báo cáo về tình hình đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá trên địa bàn quản lý theo đề nghị của cơ quan có thẩm quyền.

3. Giám sát việc thực hiện quy định về đóng mới, cải hoán, thuê mua tàu cá trên địa bàn quản lý.

4. Tổ chức thống kê, quản lý tàu cá có chiều dài lớn nhất dưới 06 mét trên địa bàn; Báo cáo thống kê số lượng tàu cá theo quy định.

Trường hợp các văn bản được dẫn chiếu áp dụng tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc các cơ quan, tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét xử lý.